

Số: /QĐ-UBND

Bắc Nha Trang, ngày tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em
trên địa bàn phường Bắc Nha Trang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BẮC NHA TRANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Trẻ em ngày 05/4/2016;

Căn cứ Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em;

Căn cứ Quyết định số 1863/QĐ-TTg ngày 23/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2020-2025;

Căn cứ Quy chế phối hợp số 2236/QCPLN-LĐTBOXH-GDDT-YT-CA ngày 16/6/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, Bộ Công an về phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em;

Căn cứ Quyết định số 1273/QĐ-UBND ngày 22/9/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc Quyết định Ban hành Quy chế phối hợp về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội phường Bắc Nha Trang tại Tờ trình số 1381/TTr-VHXX ngày 15/10/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em trên địa bàn phường Bắc Nha Trang.

Điều 2. Giao phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đoàn thể, đơn vị phường Bắc Nha Trang tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Trưởng công an phường, Trưởng các Trạm Y tế, Hiệu trưởng các trường học trên địa bàn

phường, Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Y tế (b/c);
- TT. Đảng ủy, TT. HĐND phường;
- Chủ tịch, các PCT. UBND phường;
- Mặt trận và các đoàn thể CT-XH phường;
- Các phòng, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND phường;
- Lưu: VT, VHXX (Linh).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Xuân Huy

QUY CHẾ PHỐI HỢP

Về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em trên địa bàn phường Bắc Nha Trang
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / 10 /2025 của Ủy ban nhân dân phường Bắc Nha Trang)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định mục đích, nguyên tắc, hình thức, quy trình phối hợp và trách nhiệm phối hợp giữa công an, y tế, tư pháp, cơ sở giáo dục và các phòng, ban, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan trong việc phối hợp hỗ trợ, can thiệp, xử lý đối với các trường hợp trẻ em (người dưới 16 tuổi) bị bạo lực, xâm hại trên địa bàn phường Bắc Nha Trang.

2. Mục đích phối hợp

- Tăng cường trách nhiệm và sự phối hợp trong chỉ đạo, lãnh đạo, điều hành của các phòng, ban, đơn vị đối với công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em, nhất là việc can thiệp trong trường hợp trẻ em cần được bảo vệ khẩn cấp.

- Bảo đảm chỉ đạo thống nhất của các phòng, ban, đơn vị trong công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng phối hợp giữa các phòng, ban, đơn vị và kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thực hiện công tác này; kịp thời can thiệp, hỗ trợ, xử lý các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại.

3. Nguyên tắc phối hợp

- Bảo đảm thống nhất, kịp thời, đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi phòng, ban, đơn vị theo quy định của pháp luật.

- Việc thực hiện các bước trong quy trình hỗ trợ, can thiệp, xử lý đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại phải bảo đảm tính kịp thời, nhanh chóng, phù hợp, tuân thủ quy định của pháp luật, vì quyền và lợi ích tốt nhất của trẻ em.

- Bảo đảm tính liên tục trong cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan chủ trì các phòng, ban, đơn vị, tổ chức, cá nhân phối hợp trong quá trình hỗ trợ, can thiệp, xử lý đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại và việc đề xuất, triển khai các hoạt động phối hợp.

- Bảo đảm bí mật nhà nước, bí mật công tác, thông tin bí mật đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của trẻ em theo quy định của pháp luật.

- Tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan có liên quan.

4. Hình thức phối hợp

- Trao đổi trực tiếp, trao đổi bằng văn bản hoặc các hình thức phù hợp (điện thoại, tin nhắn, thư điện tử...), tổ chức các cuộc họp liên ngành theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.

- Tổ chức các đoàn liên ngành để thực hiện việc bảo vệ, hỗ trợ, can thiệp trong trường hợp trẻ em cần được bảo vệ khẩn cấp, giải quyết các vấn đề phát sinh đột xuất và kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

- Các hình thức phối hợp khác do các phòng, ban, đơn vị thống nhất thực hiện.

CHƯƠNG II

QUY TRÌNH PHỐI HỢP HỖ TRỢ, CAN THIỆP, XỬ LÝ ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG HỢP TRẺ EM BỊ BẠO LỰC, XÂM HẠI

1. Các bước trong quy trình

- Tiếp nhận và phối hợp xử lý thông tin;
- Đánh giá ban đầu mức độ tổn hại của trẻ em; thực hiện các biện pháp khẩn cấp, bảo đảm an toàn tạm thời cho trẻ em trong trường hợp đặc biệt;
- Xác định nhu cầu cần hỗ trợ, can thiệp của trẻ em;
- Xây dựng, phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp;
- Thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp;
- Rà soát, đánh giá sau khi thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp.

2. Tiếp nhận, phối hợp xử lý thông tin và báo cáo kết quả xử lý thông tin

a. Tiếp nhận thông tin

- Phòng, ban, đơn vị, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thông báo ngay cho nơi tiếp nhận thông tin khi phát hiện hoặc có thông tin về trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại. Nơi tiếp nhận thông tin là một trong những cơ quan sau đây:

- + Ủy ban nhân dân phường Bắc Nha Trang;
- + Công an phường Bắc Nha Trang;
- + Trạm Y tế gần nơi xảy ra vụ việc;
- + Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111).

- Người tiếp nhận thông tin có trách nhiệm ghi chép đầy đủ thông tin do

cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp (theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 56/2017/NĐ-CP).

- Trường hợp tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm xâm hại trẻ em thực hiện theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự.

b. Phối hợp xử lý thông tin

- Nơi đã tiếp nhận thông tin về trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại, có trách nhiệm:

+ Chuyển ngay thông tin đến Ủy ban nhân dân phường Bắc Nha Trang để thực hiện các bước tiếp theo của quy trình.

+ Đối với Công an phường Bắc Nha Trang tiếp nhận nguồn tin về đối tượng có hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em thì kể từ khi bắt đầu giải quyết vụ việc phải thông tin ngay đến Ủy ban nhân dân phường Bắc Nha Trang để kịp thời cử người làm công tác bảo vệ trẻ em đến tiếp cận, nắm bắt thông tin và theo dõi vụ việc; đồng thời, bảo đảm trong quá trình làm việc với trẻ em phải có mặt người giám hộ của trẻ em (cán bộ làm việc với trẻ em có kinh nghiệm, đã qua đào tạo, tập huấn và luật sư, trợ giúp viên trợ giúp pháp lý bảo vệ quyền lợi cho trẻ em trong quá trình lấy lời khai. Đối với nạn nhân là trẻ em gái, khuyến khích bố trí cán bộ Công an, điều tra viên, cán bộ điều tra lấy lời khai là nữ).

- Khi có thông tin về trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại; các phòng, ban, đơn vị, tổ chức, cá nhân cần nắm thông tin của người tiếp nhận để tiếp tục liên hệ hoặc có cơ sở hướng dẫn, đề nghị hỗ trợ, can thiệp, xử lý nếu các trường hợp liên quan đến trẻ em không được giải quyết kịp thời, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ em.

- Ủy ban nhân dân phường chủ trì, chỉ đạo người làm công tác bảo vệ trẻ em phối hợp với công an và tổ chức, cá nhân liên quan kiểm tra tính xác thực thông tin về trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại; đánh giá sơ bộ thực trạng vụ việc, nguy cơ mất an toàn và mức độ gây tổn hại đối với trẻ em để có các biện pháp can thiệp kịp thời.

c. Báo cáo kết quả xử lý thông tin

Người làm công tác bảo vệ trẻ em thực hiện kiểm tra tính xác thực và báo cáo kết quả kiểm tra cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường và công an phường; đồng thời, báo cáo nhanh về Thường trực Ban Điều hành công tác trẻ em cấp tỉnh (Sở Y tế) bằng văn bản hoặc hình thức điện thoại (văn bản gửi sau) để phối hợp và triển khai các biện pháp hỗ trợ, can thiệp theo quy định.

3. Đánh giá ban đầu mức độ tổn hại của trẻ em; thực hiện các biện pháp khẩn cấp, bảo đảm an toàn tạm thời cho trẻ em trong trường hợp đặc biệt

a. Đánh giá ban đầu mức độ tổn hại của trẻ em

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo người làm công tác trẻ em phối hợp với cán bộ y tế và các phòng, ban, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan tiến hành việc đánh giá nguy cơ ban đầu, mức độ tổn hại của trẻ em (*theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 56/2017/NĐ-CP*) để có cơ sở áp dụng hay không áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em, sau đó người làm công tác trẻ em báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường ngay sau khi có kết quả xác thực về vụ việc.

- Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm tiếp nhận khám, điều trị khẩn cấp cho trẻ em; cử nhân viên công tác xã hội thực hiện tư vấn, tham vấn cho trẻ em và gia đình trẻ ổn định tâm lý. Kịp thời cung cấp thông tin kết quả khám, chẩn đoán ban đầu cho Ủy ban nhân dân phường trường hợp trẻ em có dấu hiệu bị bạo lực, xâm hại thì cơ sở y tế có trách nhiệm thông báo và gửi ngay hồ sơ đến Ủy ban nhân dân phường.

b. Thực hiện các biện pháp khẩn cấp bảo đảm an toàn tạm thời cho trẻ em trong trường hợp đặc biệt như sau

- Các biện pháp can thiệp khẩn cấp được thực hiện trong thời gian nhanh nhất và không quá 12 giờ kể từ thời điểm nhận được thông tin đối với các trường hợp trẻ em đang bị đe dọa hoặc bị gây tổn hại nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm hoặc cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em chính là người gây tổn hại cho trẻ em.

- Trách nhiệm của các phòng, ban, đơn vị, cá nhân thực hiện biện pháp can thiệp khẩn cấp:

+ Người làm công tác bảo vệ trẻ em: Tiếp nhận thông tin, kết nối với công an phường, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để ngăn chặn hành vi đe dọa hoặc gây tổn hại nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm của trẻ em; phối hợp với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện sơ cứu, cấp cứu ban đầu cho trẻ em cần được bảo vệ khẩn cấp và lưu giữ đồ vật, tài liệu liên quan đến tổn hại của trẻ em do bị bạo lực, xâm hại để hỗ trợ công tác điều tra, xử lý và bảo vệ trẻ em; tiếp tục phối hợp với các tổ chức, cá nhân liên quan đánh giá mức độ tổn hại và mức độ an toàn của trẻ em, xây dựng kế hoạch hỗ trợ, can thiệp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường phê duyệt và triển khai thực hiện.

+ Công an phường có trách nhiệm: Tiếp nhận thông tin, triển khai việc ngăn chặn các hành vi đe dọa hoặc gây tổn hại nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm của trẻ em; phối hợp với người làm công tác bảo vệ trẻ em thực hiện tốt việc bảo vệ khẩn cấp cho trẻ em.

+ Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm: Ưu tiên tiếp nhận, khám, điều trị khẩn cấp cho trẻ em khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; lưu trữ

hồ sơ của trẻ em theo quy định của pháp luật để hỗ trợ công tác điều tra, xử lý; đồng thời, cung cấp, trao đổi thông tin với người làm công tác bảo vệ trẻ em và Thường trực Ban chỉ đạo công tác bảo vệ trẻ em phường để đảm bảo công tác phối hợp đạt hiệu quả.

- Tạm thời cách ly trẻ em khỏi cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em và thực hiện biện pháp chăm sóc thay thế được thực hiện trong vòng 12 giờ kể từ thời điểm nhận được thông tin đối với các trường hợp: Trẻ em bị bạo lực, xâm hại, có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại, bị bóc lột, bỏ rơi bởi cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em; trẻ em bị bạo lực, xâm hại nhưng cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em từ chối thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp hoặc trẻ em bị bạo lực, xâm hại có nguy cơ tiếp tục bị bạo lực, xâm hại bởi cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em.

- Trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân trong việc thực hiện biện pháp tạm thời cách ly hoặc chăm sóc thay thế:

- + Người làm công tác bảo vệ trẻ em phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, xem xét và thống nhất đề nghị bằng văn bản về việc tạm thời cách ly trẻ em khỏi cha, mẹ, người chăm sóc (*lưu ý nội dung làm việc phải được ghi biên bản*).

- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường có trách nhiệm ban hành Quyết định tạm thời cách ly trẻ em khỏi cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em (*theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 56/2017/NĐ-CP*), bố trí nơi tạm trú an toàn cho trẻ em theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 50 Luật Trẻ em và áp dụng biện pháp chăm sóc thay thế đối với trẻ em theo quy định tại khoản 3 Điều 52 Luật Trẻ em trong vòng 12 giờ tính từ thời điểm tiếp nhận thông tin.

- + Ngay sau khi có Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, trẻ em được bàn giao đến cơ sở bảo trợ xã hội công lập, ngoài công lập có nuôi dưỡng trẻ em tại địa phương để thực hiện chăm sóc thay thế hoặc giao cơ sở bảo trợ xã hội công lập có nuôi dưỡng trẻ em trực thuộc Sở Y tế. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo các đơn vị liên quan hoàn tất hồ sơ của trẻ em được chăm sóc thay thế theo quy định. Trẻ em được chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội trong thời gian tối đa không quá 03 tháng và được hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật (*Trường hợp quá 03 tháng mà không thể đưa trẻ trở về gia đình, cộng đồng thì cơ quan quản lý cấp trên của cơ sở trợ giúp xã hội xem xét, quyết định giải pháp phù hợp¹*).

- + Quyết định tạm thời cách ly trẻ em có hiệu lực kể từ ngày ký; được gửi đến cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan để thực hiện. Thời hạn tạm thời cách ly tối đa không quá **15 ngày²** trừ trường

¹ Quy định tại khoản 4 Điều 24 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

² Quy định tại khoản 3 Điều 32 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em.

hợp phải tiếp tục cách ly theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền. Khi cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em được đánh giá bảo đảm điều kiện an toàn cho trẻ em (theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 56/2017/NĐ-CP) thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường hủy bỏ quyết định tạm thời cách ly.

4. Xác định nhu cầu cần hỗ trợ, can thiệp của trẻ em

- Sau khi đánh giá ban đầu, người làm công tác bảo vệ trẻ em phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện việc thu thập thông tin, đánh giá nguy cơ cụ thể (theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 56/2017/NĐ-CP).

- Trường hợp trẻ em cần được áp dụng kế hoạch hỗ trợ, can thiệp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường chủ trì cuộc họp với các phòng, ban, đơn vị, tổ chức, cá nhân, tổ dân phố (nơi trẻ em cư trú hoặc nơi xảy ra vụ việc) và cha, mẹ hoặc người chăm sóc trẻ em để xác định các biện pháp bảo vệ tương ứng với nhu cầu thực tế của trẻ em.

5. Xây dựng, phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp

- Căn cứ kết quả thu thập thông tin, đánh giá nguy cơ cụ thể (theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 56/2017/NĐ-CP) và biên bản cuộc họp xác định các biện pháp bảo vệ trẻ em, trong thời hạn 05 ngày làm việc, trừ trường hợp khẩn cấp, người làm công tác bảo vệ trẻ em phối hợp với các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan xây dựng và thống nhất nội dung xây dựng kế hoạch hỗ trợ, can thiệp (theo Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 56/2017/NĐ-CP) trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường xem xét, phê duyệt.

- Hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp bao gồm:

+ Báo cáo tiếp nhận thông tin trẻ em và đánh giá nguy cơ ban đầu về tình trạng trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

+ Báo cáo thu thập thông tin, đánh giá nguy cơ cụ thể tình hình trẻ em, biên bản cuộc họp xác định nhu cầu cần hỗ trợ, can thiệp cho trẻ em tại khoản 2 Điều 27 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP và các tài liệu khác có liên quan (nếu có).

+ Dự thảo Quyết định phê duyệt và kế hoạch hỗ trợ, can thiệp (theo Mẫu số 05 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 56/2017/NĐ-CP).

- Kế hoạch hỗ trợ, can thiệp trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt bao gồm các nội dung sau:

+ Các dịch vụ, công việc cần thực hiện, thời điểm bắt đầu và dự kiến kết thúc.

+ Phân công trách nhiệm phòng, ban, đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện các biện pháp hỗ trợ, can thiệp.

+ Các cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em cần huy động cung cấp dịch vụ cụ thể.

+ Dự toán kinh phí cho từng dịch vụ, công việc.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường xem xét, ban hành quyết định phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp trong thời hạn 02 ngày làm việc trừ trường hợp khẩn cấp.

- Quyết định và kế hoạch hỗ trợ, can thiệp được gửi đến phòng, ban, đơn vị, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện và cha, mẹ hoặc người chăm sóc trẻ em.

6. Thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp; giám sát tiến độ thực hiện và hỗ trợ khi cần thiết để đảm bảo thực hiện tốt kế hoạch.

- Người làm công tác bảo vệ trẻ em phối hợp với các phòng, ban, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện hoạt động hỗ trợ, can thiệp (*theo Điểm a, b, c Khoản 1 Điều 29 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP*).

- Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm:

+ Tiếp nhận, khám và điều trị kịp thời cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại và điều trị phơi nhiễm trong thời gian sớm nhất cho trẻ em nếu xác định rõ đối tượng xâm hại tình dục có nhiễm HIV;

+ Cung cấp các dịch vụ trị liệu tâm lý, giúp trẻ em ổn định, phục hồi về tinh thần.

- Công an phường có trách nhiệm:

+ Tiếp tục điều tra, làm rõ hành vi phạm tội để xử lý đối tượng thực hiện hành vi bạo lực, xâm hại theo quy định của pháp luật và bảo đảm áp dụng các biện pháp điều tra thân thiện đối với trẻ em theo quy định của pháp luật.

+ Có biện pháp bảo vệ nạn nhân, người làm chứng trong suốt quá trình tố tụng.

+ Có trách nhiệm thực hiện các biện pháp bảo vệ nạn nhân, nhân chứng, đảm bảo an ninh trật tự trong suốt quá trình thực hiện kế hoạch can thiệp, hỗ trợ.

- Tổ Tư pháp - Hộ tịch có trách nhiệm: tư vấn, tham vấn, hỗ trợ thủ tục pháp lý cho trẻ em và gia đình nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ trước các cơ quan tố tụng.

- Nhà trường và Cơ sở giáo dục có trách nhiệm:

+ Bảo mật về thông tin liên quan đến trẻ em.

+ Tiếp nhận, tạo điều kiện thuận lợi nhất để trẻ em bị bạo lực, xâm hại, xâm hại tình dục trở lại trường học và không phải bỏ học.

+ Phân công giáo viên chủ nhiệm, cán bộ hoặc thầy, cô phụ trách tư vấn học đường theo dõi tình hình tâm lý, sức khỏe của trẻ em để kịp thời hỗ trợ, can

thiệt; hoạt động này thực hiện theo quy định về bảo mật thông tin của trẻ không gây ảnh hưởng đến tâm lý trẻ em.

- Các phòng, ban, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan phối hợp thực hiện các hoạt động nhằm can thiệp, hỗ trợ trẻ em theo sự phân công; tránh thực hiện các hoạt động đơn lẻ làm ảnh hưởng đến tâm lý, cuộc sống hàng ngày của trẻ em và gia đình.

7. Rà soát, đánh giá sau khi thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp

- Người làm công tác bảo vệ trẻ em phối hợp với phòng, ban, đơn vị, tổ chức, cá nhân, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em tham gia thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp tổ chức rà soát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch cụ thể như sau:

- + Đánh giá tình trạng trẻ em và mức độ an toàn của môi trường trẻ em đang sinh sống sau khi thực hiện các biện pháp hỗ trợ, can thiệp.

- + Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường kết thúc kế hoạch hỗ trợ, can thiệp nếu trẻ em không còn nguy cơ bị xâm hại và các yếu tố về thể chất, tâm lý, nhận thức, tình cảm của trẻ em ổn định.

- + Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường tiếp tục quy trình xây dựng, phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp nếu trẻ em vẫn có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại hoặc các yếu tố về thể chất, tâm lý, nhận thức và tình cảm của trẻ em chưa ổn định.

- Rà soát, đánh giá tình trạng trẻ em sau khi thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp (*mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 56/2017/NĐ-CP*).

- Hồ sơ kế hoạch hỗ trợ, can thiệp được lưu trữ tại Ủy ban nhân dân phường và nhập vào cơ sở dữ liệu trẻ em quốc gia theo quy định.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC PHÒNG, BAN, ĐƠN VỊ

1. Trách nhiệm chung

- Chủ động rà soát, kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em thuộc phạm vi quản lý nhà nước.

- Thực hiện công tác truyền thông nâng cao nhận thức, đổi mới, đa dạng hình thức, phương pháp, chuyển đổi số công tác truyền thông; định hướng dư luận và cung cấp thông tin chính xác, đầy đủ, kịp thời chính sách pháp luật về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; tiếp nhận các sản phẩm, tài liệu truyền thông (trong đó có sản phẩm, tài liệu truyền thông về Tổng đài điện thoại quốc gia - số 111) để phục vụ cho việc tuyên truyền.

- Tham gia các lớp tập huấn về công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em, kiến thức chuyên ngành, biện pháp nghiệp vụ và các kỹ năng, tình huống có thể xảy ra trong quá trình bảo vệ, hỗ trợ, can thiệp các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục; nâng cao năng lực cán bộ và mạng lưới xã hội bảo vệ

trẻ em về kỹ năng làm việc thân thiện, phát hiện, thông báo, hỗ trợ, can thiệp, xử lý kịp thời các vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thuộc phạm vi quản lý triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quy chế này. Đồng thời, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Quy chế đảm bảo giải quyết hỗ trợ kịp thời các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại. Phát huy vai trò của các điểm tư vấn cộng đồng, đường dây nóng trong việc hỗ trợ, can thiệp các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại, xâm hại tình dục.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động truyền thông, đặc biệt hướng đến cha mẹ, người chăm sóc trẻ em, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tại các Trường học, các cơ sở giáo dục trên địa bàn, đặc biệt chú trọng đến nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em tự kỷ, trẻ em sống trong gia đình có cha mẹ ly hôn, ly thân, cha mẹ đi làm ăn xa hoặc có người liên quan đến tệ nạn xã hội.

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan phát triển các loại hình dịch vụ bảo vệ trẻ em nhằm đáp ứng nhu cầu cần can thiệp trong các trường hợp khẩn cấp.

3. Công an phường

- Thực hiện kịp thời việc tiếp nhận, xử lý thông tin, thông báo, tố giác nguy cơ, hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em và can thiệp, hỗ trợ cho trẻ em khi bị bạo lực, xâm hại. Xử lý nặng theo quy định của pháp luật các vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi che giấu, không thông báo, tố giác hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em hoặc thiếu trách nhiệm trong việc xử lý các vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em.

- Triển khai ngăn chặn các hành vi đe dọa hoặc gây tổn hại nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm của trẻ em, loại trừ nguy cơ đối tượng tiếp tục là nạn nhân của bạo lực, xâm hại.

- Phối hợp với người làm công tác bảo vệ trẻ em để thực hiện việc bảo vệ trẻ em khẩn cấp, bảo đảm sự an toàn về tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm và vì lợi ích tốt nhất của trẻ em.

- Hướng dẫn việc thu thập bằng chứng, lưu giữ chứng cứ làm tổn hại trẻ em do bị bạo lực, xâm hại tình dục phục vụ việc giám định.

- Khẩn trương điều tra các vụ án, vụ việc trẻ em bị bạo lực, xâm hại và đảm bảo áp dụng các biện pháp điều tra thân thiện đối với trẻ em theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện biện pháp bảo vệ trẻ em bị bạo lực, xâm hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan theo quy định pháp luật trong quá trình được can thiệp, hỗ trợ.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật và phối hợp trong công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

- Phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh tiến hành điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh, đúng quy định pháp luật các vụ việc có hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em. Kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi bao che, chậm trễ, cố tình kéo dài hoặc không giải quyết các trường hợp bạo lực, xâm hại trẻ em.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các đơn vị liên quan thông tin chính xác, kịp thời, đúng quy định về nội dung, quá trình xử lý và kết quả giải quyết các trường hợp bạo lực, xâm hại trẻ em.

4. Văn phòng HDND và UBND phường (Tổ Tư pháp - Hộ tịch)

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các hoạt động hỗ trợ khi được yêu cầu. Thực hiện trợ giúp pháp lý cho các đối tượng được quy định tại Quy chế này và các quy định pháp luật về trợ giúp pháp lý liên quan.

- Thường xuyên kiểm tra, theo dõi việc thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý cho trẻ em và cha mẹ, người chăm sóc trẻ em theo quy định của pháp luật.

5. Các trạm y tế trên địa bàn phường

- Ưu tiên tiếp nhận, khám và điều trị kịp thời cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục; Hướng dẫn việc thu thập bằng chứng, lưu giữ chứng cứ làm tổn hại trẻ em do bị bạo lực, xâm hại tình dục phục vụ việc giám định theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Cung cấp hoặc hỗ trợ, kết nối các dịch vụ tư vấn, tham vấn, điều trị tâm lý, giúp đỡ trẻ em ổn định, phục hồi về tinh thần.

- Thông tin và cung cấp hồ sơ khám, điều trị ban đầu của trẻ em ngay cho công an phường khi có yêu cầu hoặc thông tin nội dung vụ việc đến Ủy ban nhân dân phường để các đơn vị liên quan kịp thời thực hiện công tác hỗ trợ, can thiệp, xử lý theo quy định của pháp luật.

- Lưu giữ hồ sơ bệnh án của trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục để phục vụ công tác giám định theo quy định.

- Thông tin và cung cấp hồ sơ khám, điều trị ban đầu của trẻ em ngay cho công an phường khi có yêu cầu hoặc thông tin nội dung vụ việc đến Ủy ban nhân dân phường (nơi đã cấp giấy giới thiệu) để các đơn vị liên quan kịp thời thực hiện công tác hỗ trợ, can thiệp, xử lý theo quy định của pháp luật.

6. Các trường học và cơ sở giáo dục trên địa bàn phường

- Tổ chức các hoạt động truyền thông, tuyên truyền cho đội ngũ giáo viên, học sinh về nâng cao kiến thức, kỹ năng về phòng, chống, can thiệp, hỗ trợ trẻ em bị bạo lực, xâm hại.

- Phối hợp khi được yêu cầu việc kiểm tra tính xác thực về hành vi bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em, tình trạng mất an toàn, mức độ gây tổn hại đối với trẻ em.

- Tạo điều kiện thuận lợi để trẻ em bị bạo lực, xâm hại trở lại trường học, đồng thời thực hiện công tác bảo vệ bí mật đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, tư vấn tâm lý, công tác xã hội, kịp thời phối hợp hỗ trợ, can thiệp khi cần thiết.

- Thực hiện công tác sơ cứu, cấp cứu tại cơ sở giáo dục đối với học sinh bị bạo lực, xâm hại tình dục theo quy định; Phối hợp với gia đình học sinh và các bên liên quan để thực hiện việc bảo vệ trẻ em khẩn cấp, bảo đảm sự an toàn về tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm và vì lợi ích tốt nhất của trẻ em.

7. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Ưu tiên bố trí kinh phí để bảo đảm việc can thiệp, hỗ trợ cho trẻ em khi bị bạo lực, xâm hại.

- Trên cơ sở dự toán của các phòng, ban, đơn vị có liên quan lập cùng với thời điểm xây dựng dự toán hàng năm; tổng hợp, cân đối theo khả năng ngân sách địa phương, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện theo đúng quy định.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các hội, đoàn thể phường

- Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, tăng cường giám sát việc thực thi pháp luật về bảo vệ, chăm sóc trẻ em; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động thành viên trong hệ thống từ phường đến tổ dân phố và toàn xã hội mạnh dạn tố giác, thông tin kịp thời đến Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111), cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện các trường hợp liên quan đến trẻ em bị bạo lực, xâm hại.

- Phối hợp thực hiện tư vấn, tham vấn, hỗ trợ cho trẻ em và gia đình trẻ là nạn nhân của hành vi bạo lực, xâm hại theo quy định pháp luật với các biện pháp phù hợp và đảm bảo quyền, lợi ích tốt nhất cho trẻ em.

9. Các tổ trưởng tổ dân phố

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền trong các khu nhà trọ cho chủ thuê trọ, người thuê trọ về dấu hiệu nhận biết đối tượng khi có khả năng xâm hại trẻ em; kỹ năng làm cha mẹ; kiến thức, kỹ năng phòng, chống xâm hại tình dục ở trẻ em; Có trách nhiệm thông báo ngay cho nơi tiếp nhận thông tin khi phát hiện hoặc có thông tin về trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại.

- Thực hiện quảng bá, niêm yết số điện thoại đường dây nóng tư vấn, hỗ trợ trẻ em: Tổng đài Quốc gia bảo vệ trẻ em (111), số điện thoại Trung tâm bảo trợ xã hội và Công tác xã hội Khánh Hòa: 0258.3540767.

Chương IV

CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Phân loại và thời gian báo cáo

- Báo cáo nhanh (khẩn) hoặc đột xuất: Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả xác thực vụ việc liên quan đến bạo lực, xâm hại.

- Báo cáo định kỳ 06 tháng (*trước ngày 05/5*) và hàng năm (*trước ngày 05/11*): Các phòng, ban, đoàn thể và các đơn vị liên quan gửi báo cáo kết quả thực hiện quy chế trên địa bàn về Ủy ban nhân dân phường (thông qua phòng Văn hóa - Xã hội) để theo dõi, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Khi báo cáo những vấn đề có liên quan đến trẻ em bị bạo lực, xâm hại cho cơ quan có thẩm quyền thì đồng gửi Sở Y tế để phối hợp hỗ trợ, can thiệp và tổng hợp báo cáo.

2. Hình thức báo cáo

- Đối với báo cáo nhanh (khẩn) hoặc đột xuất: Thông tin bằng điện thoại để các cơ quan liên quan kịp thời nắm thông tin và có biện pháp hỗ trợ, can thiệp, xử lý; sau đó, trong thời hạn 02 ngày làm việc, gửi báo cáo bằng văn bản.

- Đối với báo cáo định kỳ 06 tháng và hàng năm: Gửi báo cáo bằng văn bản.

- Nguyên tắc bảo mật thông tin.

- Mọi thông tin, thông báo, tố giác trong quá trình tiếp nhận, xác minh phải được bảo mật vì lợi ích, sự an toàn của người cung cấp thông tin và vì lợi ích tốt nhất của trẻ em có liên quan.

- Quá trình cung cấp, trao đổi thông tin phục vụ cho việc bảo vệ trẻ em giữa nơi tiếp nhận thông tin và phòng, ban, đơn vị, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền, chức năng bảo vệ trẻ em phải được bảo mật.

- Thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất của phòng, ban, đơn vị, tổ chức có thẩm quyền, chức năng bảo vệ trẻ em phải xác định mức độ bảo mật và phạm vi cung cấp thông tin, báo cáo./.